



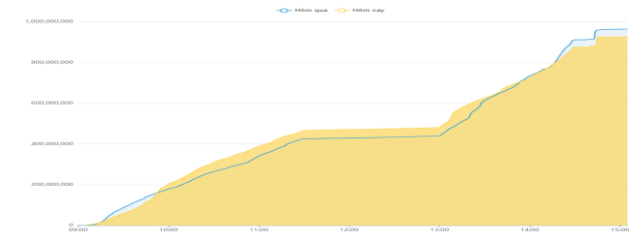
RUNG LẮC QUANH ĐỈNH CỬ

Bản tin ngày 30/05/2025

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

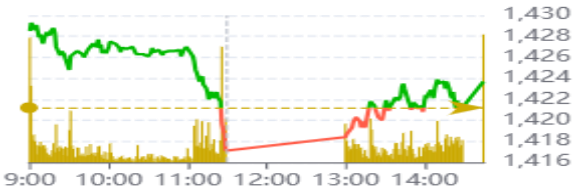
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.341,86	224,30
Thay đổi	-0,01	0,74
Thay đổi %	0,00%	0,33%
KLGD (Triệu CP)	926,1	81,4
GTGD (Tỷ)	20.959	1.314
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	163	90
CP giảm giá	162	74
CP tham chiếu	43	59
P/E	13,20	24,97
P/B	1,70	1,46

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.431,6	-0,62	74,57	54.573
VN30F1M	1.357,0	+1,5		



Nguồn: Fireant

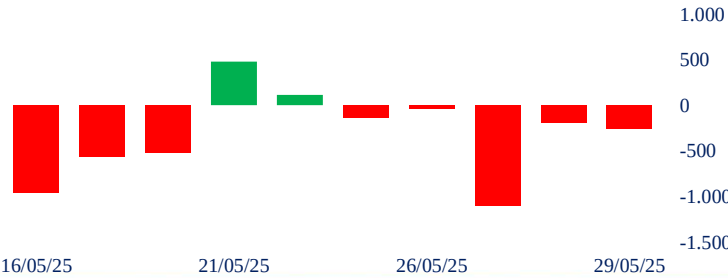
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index đóng cửa sát giá tham chiếu, giảm nhẹ 0,01 điểm. Mặc dù mở Gap tăng điểm đầu phiên nhưng thị trường tiếp tục duy trì trạng thái rung lắc quanh vùng kháng cự mạnh 1.340 điểm. Độ rộng thị trường cân bằng với 163 mã tăng điểm và 162 mã giảm điểm.

- Nhiều cổ phiếu trong nhóm VN30 chìm trong sắc đỏ là nguyên nhân chính khiến thị trường không thể bảo toàn được đà tăng. Trong đó, một số cổ phiếu giảm trên 1% gồm CTG, FPT, SHB...Ngoài ra, lực bán cũng hiện diện ở nhóm chứng khoán, dầu khí, cảng biển...Ở chiều ngược lại, nhóm BĐS là điểm sáng khi dòng tiền lan tỏa tích cực. Đáng chú ý, có thể kể đến NVL, NTL tăng trần,. AGG. NTC, NLG, HDC tăng trên 3%.

- Trên sàn HSX., khối ngoại bán ròng với giá trị 256 tỷ đồng, Một số mã bị bán ròng nhiều nhất gồm CTG, VSC, GEX. Trong khi NVL được mua ròng tích cực.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường duy trì trạng thái rung lắc quanh vùng 1.340 điểm. Đây cũng là diễn biến thường thấy sau một nhịp tăng dài. Bên cạnh đó, mặc dù lực bán vẫn hiện hữu nhưng VN-Index vẫn biến động hẹp ở vùng giá cao với khối lượng giao dịch không có nhiều thay đổi so với phiên trước. Điều này cho thấy thị trường đang trong giai đoạn tích lũy lành mạnh để củng cố nền giá.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Kịch bản 1 (50%): Thị trường tích lũy thêm cầu và tiếp tục tăng mạnh, vượt kháng cự 1.340 điểm. Mua với tỷ trọng nhỏ các cổ phiếu tích lũy với nền giá chặt chẽ thuộc nhóm chứng khoán và một số cổ phiếu BĐS.
- Kịch bản 2 (50%): VN-Index đi dao động quanh vùng 1.300- 1.340 điểm, nhà đầu tư giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu và quan sát thị trường hoặc có thể lướt T+ khi thị trường về các vùng hỗ trợ kháng cự.

Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	SZC	35,25	34,8	26/05/2025	39	31	Đầu tư
2	MWG	63,50	61	13/05/2025	70	56	Đầu tư
3	FPT	126,30	121	14/05/2025	140	114	Đầu tư



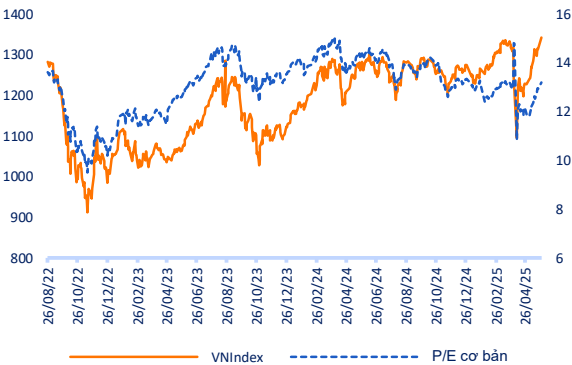
RUNG LẮC QUANH ĐỈNH CỬ

Bản tin ngày 30/05/2025

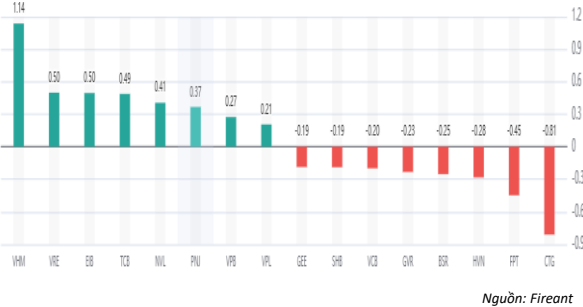
Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1,80%	9,18%
Hóa chất	-0,63%	15,40%
Tài nguyên Cơ bản	-0,18%	1,82%
Xây dựng và Vật liệu	0,02%	9,13%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,77%	19,46%
Ô tô và phụ tùng	1,09%	14,07%
Thực phẩm và đồ uống	-0,30%	1,79%
Hàng cá nhân & Gia dụng	3,13%	12,54%
Y tế	0,19%	9,16%
Bán lẻ	-0,13%	5,33%
Truyền thông	-0,29%	7,38%
Du lịch và Giải trí	-0,20%	25,45%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,40%	7,52%
Ngân hàng	-0,11%	5,68%
Bảo hiểm	-0,93%	10,18%
Bất động sản	1,21%	27,39%
Dịch vụ tài chính	-0,68%	6,01%
Công nghệ Thông tin	-1,03%	8,15%

Định giá thị trường



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NVL	13,95	0,90 / 6,90%	62.842.100
NLG	38,35	1,35 / 3,65%	6.268.500
EIB	22,9	1,15 / 5,29%	23.004.900
MSB	11,7	0,05 / 0,43%	14.103.200
PNJ	84	4,70 / 5,93%	2.348.100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
CTG	38,9	-0,65 / -1,64%	7.519.200
GEX	35,8	0,30 / 0,85%	21.259.200
HPG	25,55	-0,05 / -0,20%	16.530.300
VHM	76,9	1,20 / 1,59%	7.947.900
VIC	97	0,00 / 0,00%	4.777.400

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
CKG	Trần Thọ Công	Anh của Trần Thọ Thắng	29/05/2025	Mua	17.838
CKG	Đình Thanh Tâm	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	28/05/2025	Mua	2.500.000
VSC	Trương Anh Thư	Giám đốc/Trưởng phòng tài chính	28/05/2025	Mua	212.100
E1VFVN	Chứng khoán HSC	---	28/05/2025	Mua	0
FUESSVF	Quỹ Hưu Trí Độc Lập	---	28/05/2025	Mua	500.000

TIN TỨC

Trong nước

[Hà Nội dự kiến sẽ khởi công 2 tuyến đường sắt đô thị](#)
[Thủ tướng đưa ra đề nghị quan trọng với phía Hoa Kỳ](#)

Doanh nghiệp

[Hòa Phát bắt tay người Đức làm thép đường ray](#)
[SBA sắp chi hơn 90 tỷ trả cô tức](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Cục Dự trữ Liên bang Mỹ chưa có ý định giảm lãi suất](#)
[Nhà đầu tư Hàn Quốc bán tháo cổ phiếu Mỹ](#)
[Trung Quốc hạn chế xuất khẩu khoáng sản](#)

Hàng hóa

[Giá xăng tăng, dầu giảm từ 15h ngày 29/05](#)
[Giá vàng trong nước giảm tới 1,5 triệu đồng mỗi lượng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB 76.820.600	-1,45%
2	NVL 62.842.100	6,90%
3	VIX 55.360.700	0,72%
4	VPB 46.408.000	0,83%
5	VND 27.047.900	-2,48%
6	CII 24.813.700	0,97%
7	VSC 23.240.900	-6,99%
8	EIB 23.004.900	5,29%
9	GEX 21.259.200	0,85%
10	DXG 20.203.400	0,00%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND 25820	0,27%
EUR/VND 28518	-0,39%
GBP/VND 34070	-0,20%
USD/VND 172,00	-0,58%
AUD/VND 30470	-0,50%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD 23.764	26.160	
EUR 26.621	29.423	
GBP 31.825	35.175	
JPY 162	179	
CHF 28.412	31.403	



RUNG LẮC QUANH ĐỈNH CỬ

Bản tin ngày 30/05/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	29,70	28,1	08/05/2025	31	25	5,7%	Mua
2	MWG	64,30	61	13/05/2025	70	56	5,4%	Mua
3	FPT	117,10	121	14/05/2025	140	114	-3,2%	Mua
4	SZC	35,25	34,8	26/05/2025	39	31	1,3%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	25,55	26,5	08/10/2024	34	25	-3,6%	Mua mới
2	TCB	30,80	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	41,0%	Nắm giữ
3	CTG	38,90	35	19/09/2024	45	33	11,1%	Nắm giữ
4	KDH	29,70	33	18/10/2024	38,5	31	-10,0%	Nắm giữ
5	STB	41,30	38,3	20/02/2025	44	35,4	7,8%	Nắm giữ
6	SZC	35,25	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	-15,5%	Nắm giữ
7	KBC	26,95	29,4	20/02/2025	35	26,7	-8,3%	Nắm giữ
8	MWG	64,30	54,1	21/02/2025	74	46	18,9%	Nắm giữ
9	FPT	117,10	143,6	20/02/2025	190	122,1	-18,5%	Nắm giữ
10	HAH	80,40	53,3	21/02/2025	60	50	50,8%	Nắm giữ
11	DGC	89,50	106	20/02/2025	116	90,6	-15,6%	Nắm giữ
12	MSH	57,00	59	21/02/2025	63	57	-3,4%	Nắm giữ
13	VCG	22,25	21,6	20/02/2025	27	18,9	3,0%	Nắm giữ
14	BCM	62,20	51	05/05/2025	72	42	22,0%	Mua mới



RUNG LẮC QUANH ĐỈNH CŨ

Bản tin ngày 30/05/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
7	NTL	17	18	20/03/2025	22,5	16	-5,6%	Cắt lỗ
8	MWG	46,2	60,3	09/04/2025	70	56,0	-23,4%	Cắt lỗ
9	HCM	23,7	30	09/04/2025	34	28,5	-21,0%	Cắt lỗ
10	HSG	11,2	18,6	09/04/2025	21,5	17,5	-39,8%	Cắt lỗ
11	VIX	10,4	11,3	09/04/2025	14,5	10,5	-8,0%	Cắt lỗ

1	VIC	79,00	59,5	24/04/2025	72	55	32,8%	Chốt lời
---	-----	-------	------	------------	----	----	-------	----------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ
3	VHC	62	70	28/03/2025	83,8	69	-11,4%	Cắt lỗ
4	TCM	38,2	45	28/03/2025	55	42	-15,1%	Cắt lỗ
5	PNJ	82	95,4	28/03/2025	112	87,1	-14,0%	Cắt lỗ



RUNG LẮC QUANH ĐỈNH CỬ

Bản tin ngày 30/05/2025

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580
Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn